

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1306/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2024 giữa cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 72/2020/QH14 và Luật số 03/2022/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 1231/NQ-UBTVQH15 ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc điều chỉnh dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2024 giữa các bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 8866/TTr-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2024,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2024

1. Giảm dự toán và kế hoạch vốn trong nước nguồn ngân sách trung ương năm 2024 là 7.313,553 tỷ đồng của 20 bộ, cơ quan trung ương và địa phương để bổ sung tương ứng cho 12 bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

2. Giảm dự toán và kế hoạch vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương năm 2024 là 1.133,313 tỷ đồng của 04 bộ, địa phương để bổ sung tương ứng cho Bộ Y tế và 13 địa phương.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

**Điều 2.** Căn cứ dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2024 được điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này và nội dung Tờ trình số 579/TTr-CP ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương:

1. Thực hiện phân bổ chi tiết dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2024 cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tuân thủ theo đúng quy định về phân bổ vốn tại Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan; đồng thời bảo đảm các nguyên tắc sau:

a) Các nhiệm vụ, dự án phải đủ thủ tục đầu tư, đủ điều kiện bố trí vốn đầu tư công hằng năm theo quy định của Luật Đầu tư công, có khả năng giải ngân ngay, ưu tiên các dự án đang thực hiện cần đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng.

b) Đối với vốn trong nước, các địa phương bố trí vốn bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, trong đó ưu tiên bố trí vốn cho dự án quan trọng quốc gia, dự án đường cao tốc, dự án trọng điểm, kết nối cao tốc với sân bay, bến cảng, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

c) Đối với vốn nước ngoài, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện phân bổ vốn cho các dự án đủ điều kiện bố trí vốn theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài và có khả năng thực hiện, giải ngân được ngay số vốn bổ sung.

2. Việc thực hiện, giải ngân, quyết toán số kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2024 được bổ sung tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về việc phân bổ dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2024 được giao bổ sung; tính chính xác của các thông tin, số liệu báo cáo, danh mục nhiệm vụ, dự án và mức

vốn phân bổ cho từng nhiệm vụ, dự án bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

4. Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao về quản lý nhà nước đối với đầu tư công chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan tính chính xác của các nội dung, số liệu báo cáo, giám sát thực hiện Quyết định này bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương được điều chỉnh dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2024 tại Điều 1 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các PTTgCP;
- Các Bộ: KHĐT, TC;
- HĐND, UBND các tỉnh nêu tại Điều 3;
- Đoàn ĐBQH các tỉnh nêu tại Điều 3;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán Nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, CN, QHĐP;
- Lưu: Văn thư, KTTH (2b). 68

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Hòa Bình**



Văn phòng Trung ương Đảng

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>233.160</b>	<b>26.160</b>	<b>207.000</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	233.160	26.160	207.000



Bộ Ngoại giao

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>400.000</b>	<b>277.430</b>	<b>122.570</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	400.000	277.430	122.570



Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>620.120</b>	<b>10.365</b>	<b>609.755</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	620.120	10.365	609.755



Bộ Tài chính

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.936.690</b>	<b>876.888</b>	<b>1.059.802</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.936.690	876.888	1.059.802



Bộ Công Thương

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.027.700</b>	<b>489.630</b>	<b>538.070</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	702.570	164.500	538.070
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	325.130	325.130	-





Bộ Xây dựng

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>309.170</b>	<b>28.325</b>	<b>280.845</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	216.610	28.325	188.285
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	92.560		92.560



Bộ Thông tin và Truyền thông

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>450.000</b>	<b>103.691</b>	<b>346.309</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	450.000	103.691	346.309





Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>253.430</b>	<b>99.830</b>	<b>153.600</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	215.650	62.450	153.200
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	37.780	37.380	400





Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>206.600</b>	<b>23.375</b>	<b>183.225</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	206.600	23.375	183.225



Ủy ban Dân tộc

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>368.664</b>	<b>17.500</b>	<b>351.164</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	368.664	17.500	351.164



*Kiểm toán Nhà nước*

**Phụ lục**

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

*(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>151.240</b>	<b>85.040</b>	<b>66.200</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	151.240	85.040	66.200





Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>78.880</b>	<b>50.884</b>	<b>27.996</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	78.880	50.884	27.996



Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUYÊN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>9.935.410</b>	<b>766.601</b>	<b>2.500.000</b>	<b>11.668.809</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	8.601.270		2.500.000	11.101.270
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	1.334.140	766.601		567.539



Văn phòng Quốc hội

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	-	<b>8.200</b>	<b>8.200</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC		8.200	8.200



Văn phòng Chủ tịch nước

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	-	<b>9.740</b>	<b>9.740</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC		9.740	9.740



Bộ Giao thông vận tải

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>67.954.971</b>	<b>2.954.000</b>	<b>70.908.971</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	63.588.281	2.954.000	66.542.281
	<i>Trong đó</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	43.479.068	104.700	43.583.768
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	4.366.690		4.366.690

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tòa án Nhân dân tối cao

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>587.990</b>	<b>185.000</b>	<b>772.990</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	587.990	185.000	772.990



Bộ Y tế

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.254.720</b>	<b>190.770</b>	<b>1.445.490</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.254.720	-	1.254.720
II	VỐN NƯỚC NGOÀI		190.770	190.770



*Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*

**Phụ lục**

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

*(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.118.140</b>	<b>273.000</b>	<b>845.140</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	545.280	273.000	272.280
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	572.860		572.860





Thành phố Hà Nội

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>9.451.230</b>	<b>4.030.000</b>	<b>5.421.230</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	7.106.340	4.030.000	3.076.340
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác	7.106.340	4.030.000	3.076.340
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	2.344.890		2.344.890



Tỉnh Lai Châu

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>2.245.579</b>	<b>601.897</b>	<b>1.643.682</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	2.213.716	601.897	1.611.819
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	500.000		500.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	31.863		31.863

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí





Tỉnh Bắc Ninh

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.500.380</b>	<b>84.000</b>	<b>1.416.380</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.500.380	84.000	1.416.380
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	1.140.595		1.140.595

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí





Tỉnh Bình Thuận

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.467.727</b>	<b>300.000</b>	<b>1.167.727</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.272.385	300.000	972.385
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	441.000	300.000	141.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	195.342		195.342

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tỉnh Gia Lai

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.727.587</b>	<b>70.048</b>	<b>1.657.539</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.691.320	70.048	1.621.272
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển dự án trọng điểm khác (1)	200.000		200.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	36.267		36.267

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tỉnh Đồng Nai

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>2.509.000</b>	<b>5.000</b>	<b>2.504.000</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	2.509.000	5.000	2.504.000
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	2.114.000		2.114.000

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí





Thành phố Cần Thơ

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>2.653.160</b>	<b>223.000</b>	<b>2.430.160</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	2.613.000	223.000	2.390.000
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	1.800.000		1.800.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	40.160		40.160

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tỉnh Cao Bằng

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

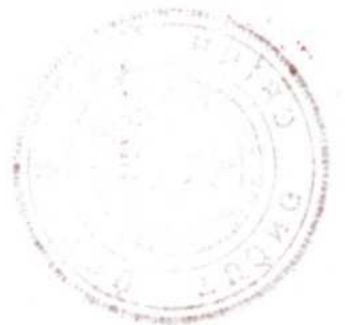
(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh giảm	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>2.567.229</b>	<b>4.202</b>	<b>2.563.027</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	2.525.999		2.525.999
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	674.117		674.117
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	41.230	4.202	37.028

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí





Tỉnh Hưng Yên

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.326.890</b>	<b>603.113</b>	<b>1.930.003</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.326.890	603.113	1.930.003
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	1.122.000	603.113	1.725.113

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí





Tỉnh Nghệ An

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>2.916.069</b>	<b>363.308</b>	<b>3.279.377</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	2.781.275	230.000	3.011.275
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	768.000	230.000	998.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	134.794	133.308	268.102

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tỉnh Đắk Lắk

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>2.415.736</b>	<b>230.000</b>	<b>2.645.736</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	2.353.356	230.000	2.583.356
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	920.000	230.000	1.150.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	62.380		62.380

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí







Tỉnh Bến Tre

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.306.307</b>	<b>200.000</b>	<b>1.506.307</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.116.307	200.000	1.316.307
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	300.000	200.000	500.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	190.000		190.000

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tỉnh Sóc Trăng

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>3.580.059</b>	<b>208.487</b>	<b>3.788.546</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	3.513.713	150.000	3.663.713
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	1.671.000	150.000	1.821.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	66.346	58.487	124.833

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí





Tỉnh Đồng Tháp

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.814.491</b>	<b>193.500</b>	<b>2.007.991</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.729.491	93.500	1.822.991
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	1.038.500	93.500	1.132.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	85.000	100.000	185.000

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tỉnh Long An

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.923.762</b>	<b>150.000</b>	<b>2.073.762</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.920.282	150.000	2.070.282
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	911.257	150.000	1.061.257
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	3.480		3.480

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tỉnh Tuyên Quang

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>3.801.989</b>	<b>20.510</b>	<b>3.822.499</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	3.725.943		3.725.943
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	1.757.170		1.757.170
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	76.046	20.510	96.556

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tỉnh Lạng Sơn

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>2.538.173</b>	<b>72.000</b>	<b>2.610.173</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	2.538.173		2.538.173
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	500.000		500.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	-	72.000	72.000

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tỉnh Lào Cai

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.898.806</b>	<b>85.306</b>	<b>1.984.112</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.898.806		1.898.806
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	245.000		245.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI		85.306	85.306

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí





Tỉnh Phú Thọ

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.337.946</b>	<b>32.545</b>	<b>1.370.491</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.265.106		1.265.106
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	200.000		200.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	72.840	32.545	105.385

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Thành phố Hải Phòng

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>755.440</b>	<b>36.500</b>	<b>791.940</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	755.440		755.440
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)			-
II	VỐN NƯỚC NGOÀI		36.500	36.500

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tỉnh Quảng Bình

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.587.366</b>	<b>77.037</b>	<b>1.664.403</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.339.696		1.339.696
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	406.100		406.100
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	247.670	77.037	324.707

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tỉnh Hà Tĩnh

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.875.328</b>	<b>35.000</b>	<b>1.910.328</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.334.282		1.334.282
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	150.000		150.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	541.046	35.000	576.046

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tỉnh Quảng Trị

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.046.986</b>	<b>114.402</b>	<b>1.161.388</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.028.666		1.028.666
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	300.000		300.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	18.320	114.402	132.722

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tỉnh Bạc Liêu

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.058.374</b>	<b>109.378</b>	<b>1.167.752</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	905.234		905.234
	<i>Trong đó:</i>			
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án quan trọng có tính chất lan tỏa, kết nối, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác (1)	300.000		300.000
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	153.140	109.378	262.518

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu phải bố trí



Tỉnh Tây Ninh

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự toán và Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao	Điều chỉnh tăng	Dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2024 sau điều chỉnh
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>720.376</b>	<b>68.070</b>	<b>788.446</b>
I	VỐN TRONG NƯỚC	720.376		720.376
II	VỐN NƯỚC NGOÀI		68.070	68.070